

GIẤY BÁN	
ĐỒNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm. 4.000	6.000
Sáu tháng 2.000	3.000
Ba tháng 1.000	1.500

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho
M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. - Al
địa phương, việc riêng
xin thương-ghi trước.

TIẾNG-DÂN

Chức nhiệm kiêm Chủ-biên
HUYỀN-THIỐC-KHANG

Quản-ly
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BỘ-QUẢN
Đường Đông-Ba-Hải

Giấy phép số 62
Giấy phép: TIẾNG-DÂN - Hải

Một tướng thành
công, muốn đồng
xương khô.
一將功成萬骨枯

CẢI HỌA CHIẾN TRANH

(NGUYỄN-NHÂN TRẦN AU-CHIẾN)

Mới rồi một nhà quan-binh nước Đức Ludendorff có lời dự đoán rằng: sẽ có trận đại-chiến thứ hai trong năm 1932, sau trận đại-chiến ấy nước Đức sẽ tiêu diệt... Câu dự đoán này khiến cho người trên thế-giới, ai cũng chú ý, cho đến các báo quốc-vấn ở nước ta cũng lần lượt đăng cả. Cải họa chiến-tranh là cải họa chung của loài người, ghê gớm dữ dội thế nào, ngày nay ai cũng đã rõ. Người mình tuy ngu hèn, song cũng đã nhiều người thấy cái họa này rồi. Nghe nói cộp má biển sắc, nghe tiếng sấm má rừng mình, ấy là cái mỗi cảm xúc tự nhiên, vậy nhân câu dự đoán này mà lược thuật tình cảnh về trận đại-chiến trước cho người mình thấy rõ cái nguyên-nhân chiến-tranh cùng sự thảm hại của nó ra thế nào, tưởng cũng là người vớ vẩn ngu-ngu vậy.

Trong khoảng chưa đầy 40 năm nay mà trên thế-giới có 3 trận đánh (không kể trận đánh nhỏ nhỏ và nội chiến như ở nước Tàu...): Một là trận Trung Đông đánh nhau năm 1894-1895. Hai là trận Nga Nhật đánh nhau năm 1904-1905. Hai trận đánh ấy, vẫn rừng động cả thế-giới, khiến cho liệt-cường đều châu mắt vào; song nguyên nhân và kết quả, được thua lợi hại chỉ trong phạm vi hai nước, mà thời-kỳ chính-chiến, cũng chỉ trên dưới một năm; cải họa chảy máu không lan khắp ra nhiều nơi mà thì giờ cũng không kéo dài cho lắm, nên cũng chỉ là trận đánh thông thường trong hai nước, chưa cho là trận đại-chiến được.

Đến trận Âu-chiến 1914-1918, một luồng gió trời mang cả các nước mạnh trên thế-giới nhập vào trong vòng xoay khu ốc, mà kéo dài cho đến trên bốn năm trời, thật là một trận to lớn. Trận đánh ghê gớm ấy cách nay đã mười mấy năm trời mà nhắc lại ai cũng kinh hồn động phách. Về bên thất bại, người hao của hết, còn mang cái nạn quân phiệt bởi thương, liệt-cường giám chế, chưa biết ngày nào là ngày khôi phục nguyên khí như xưa. Còn bên thắng lợi, liêng pháo khói hoán lá có chiến thắng, vinh dự lừng lẫy trên thế-giới, mà xét trong thực-tế thì cũng vì bao nhiêu người và của trong nước

đều dùng về việc quân phi, mà trăm công ngàn việc, đành chịu đành dồn một khoảng khá dài, tồn tại cũng không phải ít. Cải họa máu sông xương núi, nhà nát của hao dữ dội như thế, những người nhân nhân chỉ-sĩ ai cũng lấy làm thương tâm. Gần đây những tiếng « Hòa-bình », « Thái-bình » nghe đã nhiều người bàn đến, chính là trông thấy cái họa trước mà lo ngăn đón cái họa sau, toan vì loài người mà bắc cái cầu trên biển trăm luân không bờ kia vậy. Thế mà một nhà quan binh Đức nọ, căn cứ vào cái gì mà giám cả gan phò câu dự đoán: sẽ có trận đại-chiến thứ hai, mới là đáng ghê cho chứ!!

Phạm việc trên đời, không có cái gì bình không vô cơ mà đột nhiên phát khởi ra, hướng là trận đánh nghiêng trời đổ đất như trận Âu-chiến kia. Cứ bề ngoài mà xem thì chỉ thấy đầu tiên nhân một cái án mạng Thái-tử nước Áo (Austro-cher) bị ám sát, mà nước Áo với nước Tắc (Serbie) xung đột nhau; hốt nhiên Áo với Nga đánh nhau, rồi Nga với Đức đánh nhau, kể đến Pháp, Anh, Mỹ, Ý, Nhật, Hoa-kỳ, Nhật-bản, Thổ-nhĩ-kỳ cũng hùn vào. Trên sân khấu hợp cả mấy nước diễn ra cái cuộc xô đẩy đâm chém nhau như diễn như cuồng, không ai hiểu là duyên do thế nào; song xét kỹ bề trong thì cái nhân quả liên can với nhau, nước nào cũng là dưng vào cái địa vị « không thể không được » mà thành có cái cuộc « đâm chém một đồng » như thế. Việc lợi hại không phải một mai một chiều, mỗi thù hiềm không phải một người một việc, án mạng Thái-tử Áo, chẳng qua là một đóm lửa rơi vào trong kho thuốc nổ thôi. Nay xin lược thuật câu chuyện lúc khởi đầu trận Đại-chiến ấy:

Ngày 28 tháng 6 năm 1914, Thái-tử Áo François Ferdinand bị thích khách tại châu thành Ba-si-nê-a (Sarajevo) ở trong đất nước Áo. Hai người hung thủ, bị bắt liền khi ấy là người Tắc. Tra kẻ chủ-sử là hội-quốc dân ở kinh đô nước Tắc, đều là người yếu nhân trong các bộ viện. Thăm tra được thực-trạng, ngày 23 tháng 7, nước Áo bèn phát một tờ thông-diệp cuối cùng cho nước Tắc, trong có 10 điều kiện rất là nghiêm khắc, hạn trong 48 giờ

đồng hồ phải trả lời. Đến ngày 25 có phúc-diệp nước Tắc trả lời. Người Áo không lấy làm vừa lòng, bèn kéo binh sang đất Tắc thị oai. Nước Nga đứng ra can thiệp, xin tha cho nước Tắc; người Áo nói việc trong hai nước, nước thứ ba không được can dự. Nước Nga lúc minh, phát lệnh động quân, đem binh áp tới đất nước Áo.

Đương lúc Nga Áo hai nước giao thiệp nhau, nước Anh xương nghị liên hợp bốn nước: Anh, Pháp, Đức, Ý, ra mà điều đình. Nước Đức không tán đồng cái nghị ấy. Nước Nga động quân, người Đức yêu cầu với nước Nga xin đình lại, người Nga không trả lời. Ngày 29, quân Nga áp tới phía Đông Bắc nước Áo. Người Đức bèn hạ lệnh động binh, trong ngày ấy. Nước Nga khiến người cáo với nước Đức rằng: động binh là vì cứu nước Đức, chứ không có ý gì đánh với nước Đức, yêu cầu nước Đức đình quân lại; người Đức không nghe. Nước Đức động binh, cáo với nước Pháp và hỏi rằng: Nga Đức đánh nhau thì nước Pháp có đứng về địa vị trung-lập không? Nước Pháp không trả lời. Vì thế nên quân Đức lại quay đầu mà xoay mũi nhọn về phía nước Pháp, kéo quân sang đường Lu-sum-bô (Luxembourg) và Tý-lơ-thời (Belgique). Lư và Tý là hai nước « vĩnh cửu trung-lập » mà nước Đức làm ngang kéo quân sang đường ấy, nước Anh lấy cớ rằng người Đức phá hoại phép quốc-tế, yêu cầu nước Đức thôi binh. Đức không thêm nghe, nước Anh bèn kéo quân sang biên hợp lực với Pháp mà chống quân Đức.

Kể từ ngày nước Áo phát cái thông-diệp cuối cùng chưa được nửa tháng mà cả 8 nước trong vùng Âu-lục, lên tay xuống gôn, rung rống phất cờ, diễn ra một lần kịch rầm trời giậy đất. Lần lần rồi Nhật-bản Hoa-kỳ gia vào, Thổ-nhĩ-kỳ cũng gia vào, thành ra một cuộc trên mười nước đánh nhau, lại có ảnh hưởng đến toàn cả thế-giới nữa. Ấy là đại khái nguyên nhân trận Đại-chiến ấy, đơn giản giải qua như thế. Còn nói đến nội-dung thì mỗi nước nào đều có tình cảnh riêng nước ấy mà có cái đều buộc cho phải như định gia vào mà không đường tránh khỏi.

Sử-binh-Tử

Cải hại không hiền tiếng tây

Cũng là câu chuyện trên xe lửa nữa. Không biết làm sao mà mỗi lần mình đi xe lửa lại cứ thấy làm đau cho mình suy nghĩ mãi. Mình nhớ lại cụ Tiên-diễn có nói: Những điều trông thấy mà đau đớn lòng... Giả sử cụ Tiên-diễn mà ở cái địa vị mình thì không những cái lòng cụ nó đau đớn mà e khi nó rơi nát, hóa ra bột nữa kia.

Ở quê, nói chuyện cụ Nguyễn-Du mà quên phứt chuyện mình thấy. Xe đi đến ga Long-cổ đậu, để lấy nước. Một ông Tây đứng chờ đợi xe lửa gần chỗ bước xuống. Thấy mấy người bán hến sò, ông ngồi lại để mua. Người bán sò vừa xúc sò sò vừa nói, bộ mừng lắm; ông lấy cũng nói cũng cười rất vui vẻ. Nhưng mỗi người nói một thứ tiếng: ông Tây thì nói tiếng Tây, còn người bán sò thì nói tiếng ta. Mình đang hỏi xa chỉ nghe ông Tây nói có tiếng « dix sous » (một giắc); còn người kia thì nói: « l'œil, l'œil », ba giắc đó. Tuy vậy hai bên cũng gục đầu, ông Tây lại chỉ bảo đồ sò trên xe. Người kia đồ. Lẽn đó tàu xấp-lệ chạy, người bán sò giang ra, ông Tây móc túi lấy một hào bạc quẳng xuống. Người kia cúi nhặt hào bạc, rồi ngửa lên đưa tay ra chụp hào bạc, nhưng ông Tây không nhìn người kia đồ gì nữa; người kia cũng không hiểu sao ông Tây không quẳng thêm hào khác. Cả hai đều lấy làm lạ, nhưng chiếc xe lửa nào có chờ ai, cứ chạy.

Câu chuyện mình thấy cái thế. Mình ở trong toa ngồi, đóng cửa kiếng lại. Bấy giờ hai bên núi chạy cây cối, mình tuy không phải thì-sĩ nhưng cái hồn mình nó cũng vẫn vơ, mà vơ vơ về cái câu của cụ Nguyễn-Du, đã nói khi hồi Minh cho cái chuyện vừa thấy đó cũng là một loại với chuyện « đau đớn lòng », nên bắt đó mà suy nghĩ.

Mình nhận ra rằng: vì người Tây không hiểu tiếng ta, và người ta không biết tiếng Tây nên cái mối thiệt hại trở lại chạy về phần của người bán sò chịu. Ấy đó đối với hạng người đi gầy gao kiếm ăn, không có địa vị gì trong xã hội, không biết tiếng Tây nó có hại thế đó. Phải chi người kia mà ở được cái địa vị mấy ông nghị-viên Đại-hội-đồng như ông Phạm-Quỳnh và ông Nguyễn-phân-Long thì đâu có không biết tiếng Tây cũng nó ai làm gì thiệt hại cho cái nỗi gầy gao mình được. Hàng năm ở Hội-đồng Kinh tế và Tài chánh vừa rồi hai ông xin đứng duy tiếng Tây ở lớp sơ học là phải.

Ở đây mình lại thấy rõ cái luật tương phản trong đời: Những người nghèo khổ đi gầy gao hàng ngày, muốn biết chút đỉnh tiếng Tây để khỏi phải thiệt thòi - nói thiệt thòi là ít đó, nhiều khi lại bị... nên kia! - thì lại không biết tiếng Tây; còn những người ăn trên ngồi trốc như ông Long với ông Quỳnh, một nhà viết báo trong Nam, một nhà triết học (và cũng viết báo nữa) ngoài Bắc, cái địa vị đã ở-sở rồi, ngày nay không cần đến cái tiếng Tây mà cũng sung sướng nhiều. Thế mà hai ông lại nói tiếng Tây như phao nổi mới sướng cho chứ!

Kể thông lại thông cho « quá », còn người đời đời chẳng cần, cái chỗ đó thật mình bất phục cho bác Trời già lắm.

CHUYÊN HAY

Hư hại về sự động-dất ở NHẬT-BẢN

Động kinh 26 Novembre ở Miahima Numagre và các miền chung quanh đó có một trận động đất rất dữ dội.

Theo số liệt kê của chính phủ thì trận động đất đó làm thiệt hại như sau này:

- 253 người chết;
- 345 người bị thương;
- 2.265 cái nhà bị hư;
- 5.561 cái nhà bị hủy hoại hết.

Sự hư hại về các con đường quan lộ, về cầu cống và hải khẩu Shimizu ước cũng đến 22 triệu đồng tiền Nhật (yens). Có nhà nói rằng nguyên do sự động đất này là tại trận động đất lớn năm 1925 ở Kewanlo làm cho cái dãy vịnh Sagami phải biến động.

Trung-hoa đòi Nhật-bản TRẢ HÁN KHẨU

Động-kinh 27 Novembre Có tin rằng chính phủ Trung-hoa đã gửi cho chính phủ Nhật bản, một đạo công điệp yêu cầu Nhật-bản trả lại 10 giới Hán-khẩu cho Trung-hoa. Cái tin này làm cho dư luận Nhật-bản bàn luận nào động tâm.

CHÁNH-TRỊ ÂU-CHÂU TRONG THỜI-KỶ CẬN-ĐẠI

(Tiếp theo)

KỶ-NGHỆ CHẾ-ĐỘ

Trước hết xin nói qua vấn đề « Kỷ-ngệ chế-độ » (Industrialisation) mà nguồn gốc là ở xứ Anh mà ra. Cái chế-độ kỷ-ngệ ấy sơ dĩ ở Anh-quốc mà phát-hiện ra cũng chẳng có chi rằng lạ. - Anh-quốc vốn là một nước rất giàu về khoáng-sản như mỏ than, mỏ sắt, mà những mỏ này lại ở vào chỗ đất đai lân cận các biển lớn sóng to. Đó là cái cơ trực-tiếp của sự phát-triển Anh-quốc trong các con đường kỷ-ngệ, kinh-tế và chính-trị.

Hồi thế-kỷ thứ 18, Anh-quốc là một nước lấy sự nông phổ làm gốc, nhưng vào đầu thế-kỷ thứ 19, kỷ-ngệ phát-triển ra một cách mau chóng quá, dân cư đều bỏ việc ruộng nương mà ra đồn trú ở các chốn thành thị. Đó là cái ảnh-hưởng đầu-tiên của cái c-kế-độ kỷ-ngệ vậy.

Lúc ban-sơ thì có một mình Anh-quốc, nhưng sau lần lần các nước Âu-châu cũng noi theo cái gương nước Anh mà chuyên về mặt kỷ-ngệ, trước hết là Pháp, rồi sau tới Mỹ-lợi thì, Đức, Ý và Nga.

Hiện đương thời bấy giờ, cái « kỷ-ngệ chế-độ » đã ra khỏi giới hạn Âu-châu mà lan tràn khắp bốn phương, và vào đến sản-xuất hàng hóa lấy mà tiêu dùng trong nước, không mấy ai chịu làm thân chủ cho các đại-tư-vong-quốc ở châu Âu. Đó cũng là một cái kết-quả của sự truyền bá văn-minh Âu-châu về phương-diện vật chất đó.

THỜI CUỘC TRUNG-HOA

(Tướng Trương hội-ngộ - Ứng-hộ Trung-ương)

Từ cuộc Diêm Phòng liên quân bị thất bại, Phòng Trương lại thông diên chủ trương hòa bình. Gần đây Trương đã nhận chức phó Tư lệnh, thân hành tới Nam kinh hội. Tướng và dự cuộc Từ-Trung Toàn-Hội; Tướng lãnh Diêm Phòng lại có diên qui phục Trương-trung... Cứ biểu diên mà xem thì cuộc chiến tranh có nhíp diên đến một hồi, mà cuộc thống nhất của Quốc-dân đáng do Trương chủ trì, vẫn có hiệu quả. Dân Trung hoa sẽ từ nay mà thoát cái nạn nội traun chẳng 7 lần 8 lần chưa dám đoán chắc.

Xem qua dư luận Trung-hoa thì đối với cuộc Trương Tướng hội-ngộ, phần đông có lòng hoan nghì, (số báo trước đã nói): Một là nhân việc trước mà đoán việc sau. Những bọn quân phiệt bại kiến, lâu nay cũng thường thấy luôn; như Diêm Phòng sang phương Nam mà hội với Trương, Trương lên phương Bắc mà hội với Diêm.

PHAN-VĂN-THIỆT loại khoa Cử-nhơn

chuyên trồng có một món cây bông vải mà thôi. Sau rồi, các nhà bác-học lại phát-minh ra nhiều cách trồng trọt mới lạ theo phép Hóa-học, đầu đất xấu đất chai thổ nhai mà biết phép bón phân cho dùng dần thì cũng hóa ra tốt được. Như Đức-quốc, tức trước hồi Âu-chiến, họ lấy đất các của họ bên Tây-Phổ-lô-ai mà trồng trọt theo phép Hóa-học thì họ cũng được những kết-quả tốt đẹp, không kém gì các đồng bãi có danh là đại phì - nhiều của Pháp, như đồng Beauce và đồng Brie, là bao nhiêu.

Vì những lý trên đây mà sự buôn bán cũng phải thay hình đổi dạng. Khi xưa người ta sản-xuất vật-dụng đầu có chừng dôi, còn ngày nay máy móc tinh xảo quá, sự sản-xuất vô số, lại nhờ cách giao-thông mau mẫn giao-liên, cho nên sự tiêu-củng trở nên một việc rất cần.

Một điều quan-bệ nhất của cái chế-độ kỷ-ngệ ấy là ở các xứ đại-kỷ-ngệ (như nước Anh), đã ăn thụt uốg lâu lâu thiếu kém. Vì thế mà mấy năm trước Âu-chiến, nước Anh phải mua ở ngoài mỗi năm đến cả năm ngàn triệu quan tiền các đồ phẩm-thực. Cái số tiền to tác ấy, nước Anh bỏ trả được là nhờ sự xuất - cảng những đồ kỷ-ngệ của họ chế-tạo. Ấy đó, chúng ta hiểu vì lẽ nào mà cái sự lưu-thông những đồ kỷ-ngệ (produits manufacturés) ấy trở nên một vấn-đề sanh-tử của các nước liên-cương Âu-châu và vì sao sự lưu-thông ấy thành ra mối lo lớn nhất của các nhà chính-trị của họ vậy.

Chúng ta cũng nhớ đó mà hiểu ngay các vấn-đề di-dân, thực-dân và đế-quốc chủ-nghĩa cũng cái họa chiến tranh vì dân mà ra vậy. Có phải là vì hai chữ: « KỶ-NGHỆ » chăng?

(Còn tiếp)

ANNAM LỊCH SỬ

HÃY NÊN

HÚT THUỐC LÁ

Trong khi hội kiến, tôi ý kiến cần mà trong lúc trở hàn tay, đã thấy dùng gương sáng mà đối đãi nhau. Ngày nay Trương hội với Trương không dùng binh đao mà dùng thủ đoạn chánh trị, nhưng xét ra quyền thuật đối đãi với nhau, chẳng qua là vì giữ gìn và khoách trương địa bàn của mình, để thành ra cái cuộc Nam Bắc tương tri mà thôi, chứ chẳng hề thành tâm ứng độ. Đó là về mặt Phụng Trương.

Hai là vì lợi riêng mà ngăn đến việc công. Dã tâm của Trương, lâu nay vẫn như vậy thì hành cái chánh sách vô lực độ tài. Nay Từ-Trung Toàn hội, chịu theo ý kiến Trương Bắc, như mở quốc dân hội nghị, giám sát thời kỳ huấn chánh, và thể theo chế độ chức nghiệp tuyên cử v. v. Những điều như thế, đều trái với chủ nghĩa độc tài cả. Nếu như thực hành được thế, không khác gì đem oai quyền vô thượng của Trương mà xô đẩy sụp ngã không còn chút nào, như vậy thì Trương có bằng lòng ngồi chịu không? Đó là về mặt Trương.

Ha là biết có đảng mà không biết đến nước. Trên là nói phương diện Trương và Trương, sẽ thành cuộc tương tri; còn bọn tướng lãnh Đem Phụng, ngày nay có điều gì phụng Trương ương chỉ 26 người mà thôi, ngoài ra không về bên Nam phương tại tất theo bên Phụng Trương, tiện lợi ở đâu thì xu phụ theo đó, cái thói phản trắc của bọn vô nhân kia, có mấy cái gì mà đoán chắc ông về phương nào. Đó là về mặt tướng lãnh Đem Phụng.

Xét mấy lần trên thì cuộc nội tranh Trung-hoa, chưa chắc từ nay mà tuyệt hẳn được.

Tuy vậy, xưa nay cái rừng lợi hại họa phúc, cách nhau chỉ trong một sợi tóc, người xét cuộc đời tướng cũng nên lưu ý đến chỗ ấy. Hiện cuộc ở Lào, dư luận đối với Trương vẫn có cảm tưởng bất mãn, song đứng ở địa vị bằng quan mà nói chuyện người đương cuộc, ở trong không khỏi có điều sai lầm. Cứ như hiện tình Trung-hoa thì phải phần đối Trương chưa toàn dứt hẳn, song thử so trong thực tế thì dầu có gì nữa cũng chưa có tay nào đương đầu địch thủ với Trương được.

Sao vậy?

1) Nói về danh nghĩa thì Trương lấy danh nghĩa chính phủ một nước, liệt cường dĩ công nhận, đối ngoại đối nội, tình thế rất thuận, bọn quân phiệt liab tính khác, không sao sánh được;

2) Nói về địa thế thì địa vị Trung ương, ở giữa nước Lào, giữ thượng-lưu sông Trường giang, như ngồi nơi cao mà xem xuống các nơi thấp, động có việc gì thì vẫn là xoay hữu, làm bề tiện lợi; bọn quân phiệt kim chỉ chiếm cứ một góc không có địa lợi như thế;

3) Nói đến binh lực thì Trương là một tay ở trong quân sự học hiểu xuất thân, cái tài làm có ứng biến, khiến tướng hành binh, lịch luyện đã trường trí, xem như trên mười năm nay đánh đâu được đó, gần như toàn cả nước Lào, không ai địch lại Trương cả.

Ấy mấy điều đó đều là cái sách chiến thắng của Trương, song nói đến nguyên nhân độc nhất mà các

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG - KỲ NHÂN - DÂN ĐẠI-BIỂU VIỆN BIÊN-BẢN NGÀY 20 SEPTEMBRE NĂM 1930 (Tiếp theo)

Ông Trần-bá-Vinh nói: - Xem như tình hình hiện tại là cách nhau có 50 cây số, mà sau rồi sẽ có hai Ngân-sách, như thế thì có phải vì lý sự xuôi mà phải đặt Ngân-sách hàng tỉnh đâu.

Ông Viện-trưởng nói:

- 1) Sao nghị định của tòa Khâm còn đương giao cho Viện xét, mà đã chia ra hai Ngân-sách Trung-kỳ và hàng tỉnh?
- 2) Quan Khâm-sứ đương có quyền thống trị, mà sao lại bỏ đi, giao cho các quan Công sự tự tiện dự trù chi tiêu Ngân-sách, không sao tránh khỏi sự nhũng-lệ?
- 3) Hội đồng tỉnh hạt chưa cái các hội-viên chưa có quyền quyết nghị, Ngân-sách và các thuế, thì cũng đều bắt tiện.

Vậy xin hoãn sự lập Ngân-sách hàng tỉnh lại.

Toàn Viện đều biểu đồng tình.

Quan Chánh-phong nói: - Hết thấy các vào thư đã đưa trình Viện xét về sự đặt Ngân sách hàng tỉnh toàn là còn bản dự-thảo cả. Hệ Viện xét rồi, và trình ý kiến rồi, cũng là các thể-thức tư-báo theo pháp đã được quan Toàn-quyền chuẩn-y rồi, thì khi ấy mới thành ra một cái lệ, không phải là dự-thảo nữa.

Còn như quyền bình quan Khâm sứ tại sự lập Ngân-sách ấy không làm giảm bớt chút nào cả. Phần các quan Công-sự dự trù chi tiêu Ngân-sách, đều phải tư trich quan Khâm-sứ thẩm ý mới được thi-hành.

Nói chuyện chỉ trích các quan Công-sự làm quyền về khoản dự-trù chi tiêu Ngân-sách hàng tỉnh, thì không có lý chỉ mà sanh lạm quyền được. Cứ xem các tư-hành Ngân-sách các tỉnh ở trong Nam-kỳ thì biết: thì hành cách thông-dãng làm Chi như quyền hạn của Hội đồng tỉnh-hạt, thì sẽ có cái cách sau.

Vì các lý trên ấy, nên tôi chỉ có chờ đợi ý kiến của quý Viện xin đình hoãn việc lập Ngân sách hàng-tỉnh.

Ông Viện-văn-Bình nói: - Hội-đồng tỉnh-hạt có quyền xin bồi thuế hay là bồi mướn chi-tiền gì được không?

Quan Chánh-phong nói: - Được chứ. Nhưng có chi-tiền gì vô-lịch thì có thể tính tiền.

Ông Phạm-văn-Quảng nói: - Sao Nhà-nước lại không sửa đổi thể-lệ định quyền hạn của Hội-đồng tỉnh-hạt trước, rồi sau hãy lập Ngân-sách hàng-tỉnh?

Quan Chánh-phong nói: - Chắc sẽ sửa đổi vừa kịp lúc thì hành Ngân-sách hàng-tỉnh.

quan phiệt khác không bị được là thừa chủ nghĩa cách mạng do đảng Tôn trung Sơn truyền lại, danh chánh ngôn thuận, mà công nghiệp đã qua như: đánh đổ triều Mãn Thanh, lập thành nước Cộng hòa, cũng Bắc phạt thành công ngày trước, chứng nghiệm rõ ràng, đủ khiến cho lòng người qui phục; Trương và số dĩ chiếm được địa vị thắng lợi kia, vẫn có lại lịch mà không phải là việc tình cờ vậy.

Bởi vậy, hiện nay mà bàn đến cuộc thống nhất nước Lào, từ ra một tầng chân chính nào chưa xuất hiện thì chúng ta không dám đoán, có lẽ hiện thời nhân dân ngoài nước ra chưa thấy ai đương được cái trách nhiệm và công việc to lớn khó khăn ấy; cốt nhất là Trương sửa đổi chánh sách cho thuận với nhân tâm, hợp với thời thế, mà lần lần bỏ cái quyền thuật độc tài, thì cuộc thống nhất sau này, sẽ mong có ngày xuất hiện chăng?

Khách quan

Ông Nguyễn-lâm-Lâm nói: Tôi xét ra việc lập Ngân-sách hàng tỉnh cũng như lập Ngân-sách thành phố, có nhiều điều bất-tiện, nên xin đình hoãn.

Quan Chánh-phong nói: Có các bản dự-thảo thể-lệ đây, xem thì biết những điều bất-tiện ấy cũng khó sanh doan được. Ngân-sách hàng tỉnh thì hành không có thêm một thứ thuế gì mới cả; Ngân-sách ấy khác với Ngân-sách thành phố, Ngân-sách thành phố đó nhờ tăng thuế các thứ thuế mới chỉ thuộc về phố-thị, nên tại phố hay hơn.

Tôi không hiểu vì sao mà quý Viện không công nhận sự lập Ngân sách hàng tỉnh là có lợi ích.

Ông Nguyễn-đức-Lý nói: Tôi xin biên sự lập Ngân-sách hàng tỉnh vì hai lý do sau đây:

- 1) Vì tình thế nhân dân trong xứ lúc này, đương khổn khổn lắm;
- 2) Vì các Hội-đồng tỉnh-hạt không đủ tư cách và quyền-hạn.

Ông Chánh-phong nói: Nói vậy có hơi quá rộng, có quan Công sự là người lich-duyệt, đương vị Chủ-tọa Hội-đồng tỉnh-hạt, thì khai-đạo cho các ông tỉnh-viên được.

Ông Viện-trưởng nói: Việc không thuận về việc lập Ngân-sách hàng tỉnh, là vì Viện-sự ngay sau quyền quan Công-sự gia thuế nhiều rồi khổ đến dân.

Quan Chánh-phong nói: Khoản thu nhập Ngân-sách đã có quy định rồi. Chỉ bao giờ có thiếu tiền chi-tiêu, thì mới thêm thuế phần phụ nạp vào món thuế đã có sẵn thôi. Và lại chắc rằng đến năm 1931, cũng chưa tăng, mà chắc mấy năm sau cũng vậy.

Toàn Viện đồng thanh tỏ ý kiến như sau đây:

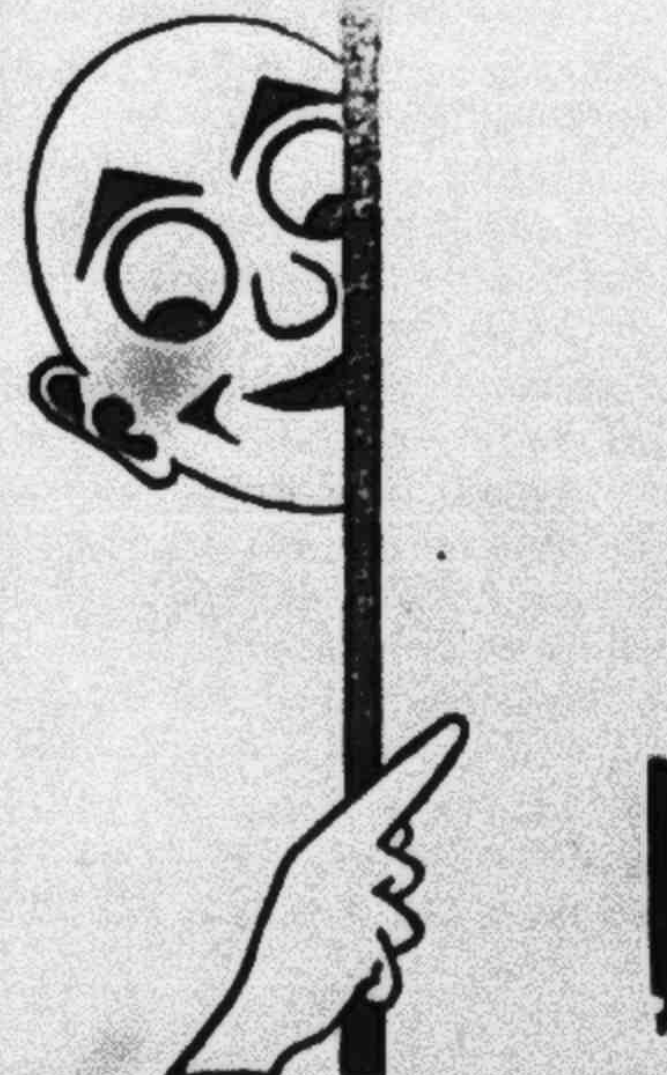
- 1) Trước khi thi-hành Ngân sách hàng tỉnh, xin sửa đổi điều-lệ để rộng quyền cho các Hội-viên hàng tỉnh; những ông ấy sẽ do dân bầu lên, và sẽ được quyền quyết nghị;
- 2) Xin đường cho Hội-đồng tỉnh-hạt có quyền gia thuế phần phụ nạp về một thứ thuế gì hết.

(Còn nữa)

THỪA-THIỆN

Bức sách quá lể

Chúng tôi là dân nghèo, mỗi năm, lúc xong mùa màng, không ai thuê cày cấy nữa thì chui vào rừng hái củi đổi cơm; thường vào làm tranh cãi tại miền núi Đỉnh-môn, Hòn-chén, khi trở về tay qua đôn Kiềm-lâm Bến-thang, may mà gặp có quan Kiềm-lâm ở đôn thì quan dòm qua, rồi cho đi không hỏi han gì. Rồi gặp lúc quan đi khỏi, thì thì tha hồ mà bắt thừa hành bắt bớ nết sách; chỉ trích đủ điều, cây này củi to, cây kia gỗ quai, phải đầu dò lại đợi quan, chờ thầy kỳ... Kết cục đời mỗi người nằm bả gàn củi, một vài bó tranh là được. Nên ai không



chịu thì bị đánh chửi hoặc phải dọn cả đồ củi lên bờ để soát, thế thì công là ngay giờ công-nghiệp! Thôi anh p ái chín, lại đổi khi về đến cầu Phất-lát (An-cư) dân là ra một tên lính Kiềm-lâm chặn dò sách và gán củi nữa, về đến nhà còn gì mà nuôi vợ nuôi con! Khổ thật!

THANH-HÓA

Mấy điều phiền cho người đi vay

Từ năm 1928, ở Thanh-hóa có đặt sở Nông-phổ ngân hàng, thường nam cho nông dân vay để lấy tiền cày cấy về công việc làm ruộng. Mỗi năm trước ai muốn vay thì làm đơn kê hàng xố, mỗi xố hai ba người hội viên; trong mỗi tổng lại đặt ra hai ông hội viên trị sự nữa.

Mấy ông ấy có quyền xem xét các đơn vay trong các tổng, các xã. Những người đi vay, sau khi làm giấy rồi, nào xin giữ Lý trưởng, nào xin chữ ký hội viên hàng xã, nào xin chữ sát thực của hai ông hội viên trị sự trong tổng, khi lấy đủ chữ ký cả rồi mới nộp đơn lên quan địa phương bảm tính.

Khoản nợ cho mấy người đi vay, nào loan cả cửa này, kêu van ông kia, lải nhải mà thành nặng, lại tốn công mất thì giờ nữa. Chẳng biết quan Chánh sở Nông-phổ ngân hàng có thấu tình cho chăng?

Giết-dời lại cáo

NGHỀ - AN

Nạn thất-nghiệp

Trong một số báo trước có đăng hạt Quỳnh - lưu bị trời làm hạn mồi, lúa mùa này miền tởn hết lấm p ần; nhưng đến lúc gặt về mới rõ mười phần không được một. Hiện nay số dân thất-nghiệp ở Quỳnh-lưu càng đông. Tương thấy những người già yếu ngồi than thở rằng: «Biết ăn gì cho sống được lúc này!» Những người cường tráng nhiều người muốn tha phương cầu thực, nhưng đi ra thì sợ mất vào lưới pháp-luật, thành không dám đi ra khỏi huyện ạt. Lại có một số người nói liều rằng: «Ta phải đi làm thuê kiếm ăn, có lẽ ngồi nhà mà chịu chết đói sao?»

Ngân cho cái nạn đói!

Dân thất-nghị lập M. I. X.

QUẢNG NAM

Có trường học sao không thấy gậy!

Ở huyện Tiên-phước về tổng Tiên-giang, có 5 làng chung một cái trường (T ạnh-bình, Trà-khánh, An-xa, Lạc-yên và An-sơn), trên mười mấy

năm, Nhà nước có phải thầy giáo về gậy, trẻ con trong mấy làng ấy tới học rất là vui vẻ. Mới vài năm nay không rõ vì có gì mà không thấy quan phải thầy gậy, trường cũ bỏ trống, con nít trong vùng chung quanh không có chỗ học, phụ huynh rất lấy làm phàn nàn.

Có điều nực cười là năm ngoái có một ông thầy quan phải về gậy đầu được ba ngày rồi bỏ trường mà về. Làng đã trình quan nhiều lần mà đến nay cũng chẳng thấy quan phải thầy khác thay. Thật là một điều khó hiểu.

Các nơi có lộn xộn này nọ mà các trường bải học, cũng các làng chưa có trường mà xin phép lập trường phải đều bỏ buộc ngăn trở đã đành; nay trường này có đã trên mười năm, học hành vui vẻ, 4, 5 làng ấy thường năm đã chịu tiền trường học, phải góp tranh tre lợp trường mà con em trong nhà không có chỗ học, thật là quá ngáo!

L. C.

BẮC-KỲ

Việc lỗi thời ở sở máy Dệt Nam định

Sáng ngày 20 Novembre, viên đốc công nhà máy Dệt sai hai người thợ hạ cái «long-cổ» trên trần xuống. Vì «long-cổ» nặng quá, 2 người không hạ nổi, viên đốc công mắng nhiếc om sòm, đánh một người và đi trình viên chủ nhà máy Dệt,

MỘT VIỆC MỜ MANG RẤT CÁN ÍCH TRÊN ĐƯỜNG THIÊN LÝ N° 1

SOCIÉTÉ D'ENTREPRISES DE TRANSPORTS ET DE GARAGES D'AN-NAM (SÉTÉGA) QUINHON kính lời bá cáo cho qui hành khách đặng hãy rằng kể từ 1er Décembre 1930 SỞ XE LỬA MIỀN NAM đã giao cho Hãng SÉTÉGA chuyên chở hành khách hạn tư đi xe lửa khoản Saigon-Nhatrang và từ các tỉnh từ Nhatrang-Tourane. Xe chạy bằng máy hơi nước (AUTOCARS CONDUITE INTERIEURE) chở người rộng rãi kín đáo đi cẩn thận, đúng ngày giờ, giá tiền từ Saigon-Tourane xe lửa và xe hơi không quá một xu một cây số.

Sở xe lửa sẽ bán giấy ở các gares từ Saigon-Nhatrang giấy đi thẳng suốt và cho tới các tỉnh miền Nhatrang-Tourane.

Mua giấy đi suốt (Billet direct) thì khỏi phiền phí gì cả. Ra tới gares Nhatrang nên hỏi ngay xe SÉTÉGA để chờ sẵn tại đó thường ngày xe đưa thẳng về nhà trọ. Ở lại đêm ở Nhatrang Quinhon đã có nhà ăn ngủ từ 12 giờ sáng ra đến 6 giờ sáng (tối Tourane), khỏi phải đi đêm đêm khuya khỏa một nhọc tình thần, nguy hiểm mất mạng. Mỗi khi qui hành khách giao cho xe SÉTÉGA một vé đi suốt (Billet direct) sẽ được SÉTÉGA hiệp lại một số tiền hoa hồng từ một cái đến bảy cái tùy theo khoản đường dài vắng, (giấy đi suốt khoản Saigon-Nhatrang và thẳng Nhatrang-Tourane).

Ở các tỉnh từ Tourane tới Nhatrang đi vào Phan-thiết Saigon SỞ XE LỬA MIỀN NAM cũng giao cho hãng SÉTÉGA bán giấy đi suốt từ chỗ lên xe tới một gares nào ở trung khu vực Nhatrang-Saigon g ầ tiền dưới một xu một cây số. Đến Nhatrang cứ trình giấy của Hãng SÉTÉGA đổi qua xe lửa mà một cách mau chóng dễ dàng. Mỗi vé xe lửa mua tại SÉTÉGA sẽ được hoa-hồng từ một cái đến bảy cái, như khoản trên vừa nói.

Bagages từ Tourane-Nhatrang xe hơi lấy giá rẻ hơn, trừ cho hành khách hai chục Kilos, còn từ Nhatra g-Saigon phải tính đóng giá của số xe lửa.

Suốt dọc đường Tourane-Nhatrang bằng SÉTÉGA có đặt các sở đại lý để giao-thiệp các việc chuyên chở và bán giấy cho hành khách, vậy mỗi khi hành khách đến tại nơi các Agences SÉTÉGA mà mua giấy thì đừng quên mỗi vé mà khi có cần đóng bồi bang đều gì thì đã có người của hãng chỉ về sắp đặt rất tinh tường

NHỮNG CHỖ ĐẠI LÝ CỦA SÉTÉGA:

NHATHANG NINH-HOA VANGIA BANTHACH TUY-HOA TUYAN SON-CAU TAYPHUC QUINHON BINH-DINH PHU-CAT PHUMY BONG-SON TAMQUAN SAHUYNH DUCHOC MÔDUC QUANGNGAI CHAUO TAMRY HALLAM CHOCUI FAIPO VINHDIEN TOURANE.

GIỜ XE CHẠY VÀ GIỜ XE ĐẾN NƠI:

Khởi sự đi tại Nhatrang	5 giờ sáng, đến Quinhon 5 giờ 15
Quinhon	5 giờ sáng, đến Nhatrang 5 giờ 15
Tourane	5 giờ 1/2 sáng, đến Quinhon 5 giờ 1/2
Quinhon	5 giờ 1/2 sáng, đến Tourane 5 giờ 1/2

LA DIRECTION

